ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ CHIỀNG SẠI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 574/QĐ-UBND	*Chiềng Sại, ngày 23 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng dự án Nhà văn hóa bản Tăng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CHIỀNG SẠI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định 104/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên để thực hiện các nhiệm vụ quy định tại điều 40 luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ về Quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 01/10/2026 của Hội đồng nhân dân xã Chiềng Sại khóa XXII về việc phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2026 nguồn vốn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;

Căn cứ Quyết định 531/QĐ-UBND ngày 01/10/2026 của UBND xã Chiềng Sại về việc giao kế hoạch đầu tư công năm 2026 nguồn vốn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;

Căn cứ Quyết định số 29b/QĐ-PKT ngày 16/10/2026 của Phòng kinh tế xã Chiềng Sại về việc phê duyệt nhiệm vụ thiết kế xây dựng dự án: Nhà văn hóa bản Tăng;

Căn cứ Báo cáo kết quả thẩm định số 08/BCTĐ-PKT ngày 22/10/2026 của Phòng kinh tế xã Chiềng Sại về việc báo cáo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng dự án: Nhà văn hóa bản Tăng;

Theo đề nghị của Phòng Kinh tế xã tại Tờ trình số 19/TTr-PKT ngày 22/10/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án: Nhà văn hóa bản Tăng với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Nhà văn hóa bản Tăng.

2. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính của dự án; thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế:

- Nhóm dự án: Dự án nhóm C.

- Loại, cấp công trình chính: Công trình dân dụng; Cấp III.

- Thời hạn sử dụng công trình: 20 năm.

3. Mã số thông tin công trình: Cập nhật sau khi có Cơ sở dữ liệu Quốc gia về hoạt động xây dựng.

4. Địa điểm xây dựng: Bản Tăng, xã Chiềng Sại, tỉnh Sơn La.

5. Người quyết định đầu tư: UBND xã Chiềng Sại.

6. Chủ đầu tư: Phòng kinh tế xã Chiềng Sại.

7. Tổ chức tư vấn khảo sát, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật:

- Tên đơn vị: Công ty TNHH Nam Hưng Điện Biên;

- Địa chỉ: Thôn C4, xã Thanh Nưa, tỉnh Điện Biên.

- Mã số doanh nghiệp: 5600348905.

8. Mục tiêu dự án: Nhằm cải thiện điều kiện về cơ sở vật chất, đáp ứng nhu cầu công tác tuyên truyền, hội họp, sinh hoạt cộng đồng cho cán bộ nhân dân bản Tăng, xã Chiềng Sại, góp phần nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân.

9. Quy mô đầu tư xây dựng:

* Nhà văn hoá:

- Kiến trúc: Công trình có quy mô 1 tầng, tổng chiều dài 18,9m, chiều rộng 12,3m (tính từ tim tường bao quanh). Nhà có 4 bước gian, 3 gian khán giả rộng 4,5m, 1 gian sân khấu rộng 3,9m. Hành lang trước nhà rộng 1,5m, chiều cao tầng là 4,2m, cốt đỉnh mái là 5,9m; cốt ±0.00 của công trình cao hơn cốt hè và sân bê tông là 0,75m. Tường nhà xây bằng gạch không nung vữa xi măng mác 50, trát tường bằng vữa xi măng mác 50. Mái nhà lợp bằng tôn 3 lớp, dày 0,3mm. Xà gồ thép hình kết hợp với hệ kèo thép thép hình liên kết tổ hợp hàn. Trần nhà làm bằng trần thạch cao tấm thả kt: (60x60) cm. Nền nhà lát gạch ceramic kt: (60x60) cm màu sáng. Bậc

tam cấp lát gạch chống trơn. Tường trong nhà, ngoài nhà lăn sơn 1 nước lót 2 nước phủ. Hệ thống cửa, khuôn cửa bằng cửa nhôm định hình, pano kính an toàn 2 lớp, hoa sắt cửa thép hộp vuông 12x12 sơn 3 nước màu vàng nhạt. Hệ thống dẫn điện đi chìm tường luồn trong ống gen.

- Kết cấu: Móng được thiết kế với giải pháp móng bê tông cốt thép mác 200 kết hợp với móng bó xây gạch. Toàn bộ cột, giằng móng, dầm móng, lanh tô, sàn mái đổ BTCT tại chỗ bê tông mác 200# (cấp B15, cát vàng; xi măng PC30; đá 1x2). Cốt thép nhóm AI có Rs=Rsc=225mPA và AII có Rs=Rsc=280mPA. Tường xây gạch vữa xi măng mác 50#, trát vữa xi măng mác 50# dày 15mm. Móng phải được đặt trên lớp đất nguyên thổ, ổn định.

- Cấp điện: Hệ thống điện được thiết kế cho nhu cầu chiếu sáng, quạt và ổ cắm. Điện được dẫn từ cột điện chung của khu vực vào giá đón điện qua tủ điện tổng. Từ tủ điện tổng cấp đến tụ điện phòng và cấp đến các ổ cắm dùng dây điện lõi đồng. Từ tủ điện phòng cấp đến công tắc, bóng đèn và quạt điện dùng dây dẫn điện lõi đồng. Toàn bộ đường điện đi trong ống gen đặt chìm trong tường. Tiết diện dây dẫn được tính toán đảm bảo đủ nhu cầu và an toàn.

- Phòng cháy chữa cháy: Bố trí hộp để bình cứu hỏa (03 bình MFZ4) tại vị trí dễ quan sát và thuận tiện sử dụng cho quá trình chữa cháy nếu có hỏa hoạn cháy nổ xảy ra, có bảng nội quy tiêu lệnh PCCC.

- Thu lôi chống sét: Sử dụng kim thu sét Φ18mm mạ kẽm. Dây dẫn và dây thu sét Φ10mm mạ kẽm, dây tiếp địa Φ16mm, hệ cọc tiếp địa thép hình;

- Thoát nước mái: Sử dụng ống nhựa PVC□90 thoát đứng tại các vị trí thoát ra rãnh, thoát nước qua dầm sênô mái sử dụng ống nhựa PVC □42, L=250; ống xả tràn PVC □42, thoát ra rãnh thoát nước chung của công trình.

* Nhà vệ sinh:

- Giải pháp kiến trúc: Nhà 01 tầng, diện tích xây dựng 17,2 m2, chiều dài 4,8m, chiều rộng 3,2m (tính theo tim tường); cốt nền nhà cao hơn mặt sân 30 cm; chiều cao từ cốt hè tới đỉnh mái 3,45m; tường, dầm, trần lăn sơn trực tiếp 3 nước; nền nhà lát gạch ceramic chống trơn kt (30x30) cm; tường ốp gạch men kính kt 30x60 cm; vách ngăn bằng compact chịu nước; cửa đi, cửa sổ bằng nhôm kính; hệ thống cấp điện, cấp thoát nước đi âm tường, nền đạt tiêu chuẩn.

- Giải pháp kết cấu:

+ Kết cấu móng: Móng BTCT mác 200# đá 1x2cm kết hợp móng xây gạch không nung VXM mác 50.

+ Kết cấu phần thân, hoàn thiện: Tường bao che xây gạch, VXM mác 50#, tường dày 220mm; Giằng, dầm, mái hiên, lanh tô đổ BTCT toàn khối mác 200# đá

1x2cm; hệ thống cửa đi và cửa sổ làm bằng nhôm kính; mái đổ bê tông cốt thép toàn khối mác 200#. Vữa trát trong và ngoài nhà sử dụng vữa xi măng mác 50#; sơn tường trong và ngoài nhà màu sáng. Nền nhà lát gạch Ceramic chống trơn kt (30x30)cm.

- Giải pháp thiết kế hạ tầng kỹ thuật:

+ Phần cấp điện: Điện được đấu nối từ đường dây hạ thế gần công trình. Thiết bị bảo vệ điện hoàn toàn bằng át tô mát được đặt tại các vị trí dễ thao tác sử dụng, đường dây điện và ổ cắm, công tắc lắp đặt ngầm trong tường. Dây dẫn được đặt trong ống gen đi chìm trong tường. Hệ thống âm thanh, loa lắp mới đồng bộ.

* Cổng, hàng rào:

- Cổng chính: Trụ cổng kết cấu đổ bê tông cốt thép mác 200, xây bù gạch, ốp gạch men kính giả đá, thông thủy cổng 4,0m, trụ cổng cao 3,0m, cánh cổng mở kết cấu thép hình tổ hợp hàn, sơn tổng hợp chống gỉ 1 nước lót 2 nước phủ. Khung biển cổng bằng kết cấu thép hình tổ hợp hàn, bịt aluminium, gắn chữ mica mạ đồng.

- Hàng rào lưới thép B40: Chiều dài khoảng 116 m; trụ bằng bê tông cốt thép kích thước 12 x 12 cm, móng trụ rào đổ bê tông mác 150, khoảng cách trụ là 2,5m, khung bao lưới thép bằng thép L40x40x3 để đảm bảo độ ổn định cho lưới thép b40 (thép phi 3).

* Sân bê tông: Kết cấu: Đổ bê tông đá 1x2 mác 150, dày 10cm (chia mạch 3m x 3m)/ rải bạt dứa chống mất nước, diện tích sân bê tông khoảng 431 m2.

* Rãnh thoát nước:

- Rãnh R1: Xây gạch vữa xi măng mác 50, trát vxm mác 75, đáy đệm bê tông đá 2x4 mác 100, láng vxm mác 75, tấm đan đổ BTCT mác 200.

- Tấm đan rãnh R1: Tấm đan đổ BTCT mác 200 dày 12 cm, kích thước 0,5 x 1,2m; bổ sung tấm đan để lắp đặt trên rãnh V lắp ghép đã có để tiếp cận vào sân.

* Giao thông: Tương đối thuận lợi, Công trình được đầu tư xây dựng gần trung tâm bản.

10. Danh mục Tiêu chuẩn chủ yếu áp dụng:

- TCVN 2737:2023 Tải trọng và tác động-Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 5575:2024: Kết cấu thép - Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 5573:2025: Kết cấu gạch đá và gạch đá cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 5573:2025: Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 9362-2012: Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình;

- TCVN 2622:1995 Phòng cháy - Chống cháy cho nhà và công trình. Yêu cầu

thiết kế;

- TCVN 9206:2012 - Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 9207-2012: Đặt đường dân điện trong nhà ở và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 5308:1991 Quy phạm kỹ thuật an toàn trong xây dựng;

- TCVN 9406-2012: Sơn - Phương pháp không phá hủy xác định chiều dầy màng sơn khô;

- TCVN 9404:2012: Sơn xây dựng - Phân loại;

- Và các tiêu chuẩn hiện hành có liên quan.

11. Tổng mức đầu tư: 2.372.000.000 đồng *(Bằng chữ: Hai tỷ, ba trăm bảy mươi hai triệu đồng chẵn) Trong đó:*

- Chi phí xây dựng:	2.026.786.503	đồng
- Chi phí QLDA:	86.353.935	đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	201.700.927	đồng
- Chi phí khác:	13.762.685	đồng
- Chi phí dự phòng:	43.395.950	đồng

12. Thời gian thực hiện: Năm 2026 - 2027.

13. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án:

Ngân sách Trung ương được Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La giao tại Quyết định số 2297/QĐ-UBND ngày 10/9/2026.

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Thuê tư vấn quản lý dự án.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Phòng Kinh tế xã Chiềng Sại (chủ đầu tư) chịu trách nhiệm trước pháp luật, UBND xã và Chủ tịch UBND xã về tính chính xác, tính hợp pháp của thông tin, số liệu và nội dung trình phê duyệt tại Quyết định này.

2. Phòng Kinh tế xã Chiềng Sại tổ chức thực hiện dự án theo đúng nội dung được phê duyệt, Luật Xây dựng, Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ và các quy định pháp luật có liên quan; bảo đảm chất lượng, tiến độ, hiệu quả, tránh thất thoát, lãng phí.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế xã; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Phòng KT xã;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ CHIÊNG SAI T. SƠN LA

Vàng A Chu